

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 178/TB-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2022

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được tổ chức cụ thể như sau:

1. **Thời gian họp:** Bắt đầu từ 9h00 ngày 18 tháng 4 năm 2022 (thứ Hai)
2. **Địa điểm:** Hội trường Tầng 4, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái
Số 199, Phạm Văn Đồng, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
3. **Nội dung họp:** Xem Chương trình Đại hội đính kèm
4. **Điều kiện tham dự:**
 - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái theo danh sách cổ đông chốt ngày 11/3/2022.
 - Những cổ đông không có điều kiện tham dự Đại hội có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo mẫu quy định của Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
5. **Đăng ký tham dự và Đơn ứng cử, đề cử (nếu có):** đề nghị quý cổ đông gửi trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc fax giấy đăng ký tham dự/ủy quyền tham dự (theo mẫu gửi kèm) đến Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái theo địa chỉ: Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái (Số 199, Phạm Văn Đồng, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội). Thời hạn đăng ký (tính theo ngày văn bản đến): trước 16h00, ngày 13/4/2022.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau (bản gốc):
 - Chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu.
 - Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự)



7. Các tài liệu liên quan đến Đại hội và các mẫu Giấy xác nhận, Ủy quyền tham dự được đăng trên website của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái tại địa chỉ website của Công ty: [http://dsht.vn/quan hệ cổ đông/Đại hội cổ đông](http://dsht.vn/quan-hệ-cổ-đồng/Đại-hội-cổ-đồng).

(Nếu quý cổ đông có ý kiến đóng góp cho nội dung trong các báo cáo, tờ trình xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông, đề nghị gửi bằng văn bản đến Công ty ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày Đại hội).

8. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:

Phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

Địa chỉ: Số 199, Phạm Văn Đồng, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.8386354;

Fax: 0243.8386939;

Email: nguyenhien.hathai@gmail.com.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái trân trọng thông báo và kính mong quý cổ đông tham dự đông đủ để Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Hữu Hưng



**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Thời gian: Từ 9h00 – 11h40 ngày 18/4/2022,

Địa điểm: Tại Hội trường tầng 4 Cơ quan Công ty CPĐS Hà Thái – số 199 đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình quận Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội.

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
8h00 - 8h55	Đón tiếp đại biểu, đăng ký danh sách cổ đông, phát tài liệu.	
9h00 - 9h20	Chào cờ, khai mạc tuyên bố lý do giới thiệu đại biểu	
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.	
	- Giới thiệu Đoàn chủ tịch	
	- Đoàn chủ tịch chỉ định Ban thư ký; - Đoàn chủ tịch dự kiến giới thiệu Ban kiểm phiếu và đề nghị Đại hội biểu quyết thành phần Ban kiểm phiếu; - Thông qua chương trình Đại hội; - Thông qua Quy chế tổ chức ĐHCĐ cổ đông năm 2022	
Trình bày các báo cáo, các tờ trình:		
9h20 - 10h10	- Báo cáo kết quả hoạt động SX kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022	
	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022	
	- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022	
	- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán	
	- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;	
	- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;	
	- Tờ trình ủy quyền ký hợp đồng đặt hàng với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;	
	- Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, năm 2021 và kế hoạch năm 2022;	
10h10 - 10h40	- Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022.	
	- Báo cáo tập hợp các ý kiến tham gia vào các văn bản của Đại hội, của các cổ đông gửi về BTC trước khi đại hội diễn ra	
10h40 -	- Các cổ đông thảo luận (tiếp nhận, giải đáp các ý kiến tham gia của cổ đông)	
Biểu quyết thông qua nội dung:		
10h40 -	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SX kinh doanh năm	

11h00	2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022; - Thông qua hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022; - Thông qua hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; - Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022; - Tờ trình ủy quyền ký hợp đồng đặt hàng với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; - Thông qua Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao HĐQT; BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022; - Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022.	
11h00 - 11h20	- Đại diện phần vốn chi phối phát biểu	
11h20 - 11h25	- Phát biểu phúc đáp của lãnh đạo CTCPĐS Hà Thái	
	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các chỉ tiêu	
Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội:		
11h25 - 11h30	- Trình bày dự thảo Nghị quyết Đại Hội;	
	- Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	
11h30-11h35	- Thông qua biên bản Đại hội	
11h35-11h40	- Chào cờ, Bế mạc Đại hội	



Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI
Số: 179/QC-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2022

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đường sắt Hà Thái (sau đây gọi tắt là Công ty). Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái và các bên tham Đại hội.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông:

3.1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự hợp lệ được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Hà Thái.

3.2. Quyền của các cổ đông/ người được ủy quyền hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

* Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

* Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

* Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

* Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, căn cước công dân hoặc hộ chiếu.), giấy uỷ quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận uỷ quyền) và được nhận một Thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết (ghi mã đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu và phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

* Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

* Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

* Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3.3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

* Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty;

* Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

* Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

* Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Chủ tọa và Thư ký:

5.1. Ban tổ chức Công ty đề cử Đoàn Chủ tọa và đề Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đoàn Chủ tọa sẽ chỉ định Chủ tọa và Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5.2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

5.3. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5.4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- * Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- * Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- * Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5.5. Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

Chủ tọa Đại hội sẽ đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Đoàn Chủ tọa nhưng phải đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông, tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu

phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi (Đại hội đồng cổ đông chính thức) và thông qua các nội dung với phương thức biểu quyết như sau:

Biểu quyết bằng cách giơ *Thẻ biểu quyết* khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Bầu Đoàn Chủ tọa, đoàn thư ký, bầu Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty;

e) Các vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành:

Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, được thông qua các thành viên Hội đồng quản trị và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chủ tọa có trách nhiệm điều hành Đại hội theo quy chế này.

Các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại quy chế này.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- TVHĐQT, BGĐ, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT



Lê Hữu Hưng

Số: 254/BC-ĐSHT

Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng
nhiệm vụ năm 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Tại ĐHCĐ thường niên năm 2022**

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD

1.1. Thuận lợi

- Công ty luôn được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Bộ GTVT và lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN, sự giúp đỡ của các phòng ban chức năng, các cơ quan đoàn thể, cùng sự đoàn kết, quyết tâm của CBCNV trong Công ty. Nhờ đó Công ty đã chủ động điều hành kế hoạch sản xuất đảm bảo an toàn chạy tàu, giữ vững công lệnh tốc độ và tải trọng, đảm bảo được hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Địa thế Công ty có điều kiện mở mang phát triển SXKD đa ngành nghề, điều kiện tiếp cận các thông tin thuận lợi;

- CBCNV đồng lòng cùng chia sẻ khó khăn, luôn có ý thức chăm lo xây dựng, phát triển Công ty;

- Công tác quản lý điều hành có nhiều tiến bộ, khoa học hơn, phát huy trí tuệ tập thể, đảm bảo tính tập trung thống nhất.

1.2. Khó khăn

- Công ty quản lý 04 tuyến đường sắt, khối lượng quản lý kết cấu hạ tầng lớn, yếu tố kỹ thuật đặc thù, phức tạp, nhiều loại khổ đường, hầm, cầu chung... Trạng thái cầu, đường qua nhiều năm khai thác bị xuống cấp, kinh phí cho bảo trì sản phẩm còn hạn chế. Cùng với đó tốc độ đô thị hóa nhanh mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, ý thức chấp hành Luật đường sắt của một số bộ phận người dân chưa cao, tình trạng xâm lấn vi phạm hành lang ATGTĐS tồn tại lịch sử nhiều năm, gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý trật tự ATGTĐS;

- Lực lượng lao động trực tiếp sản xuất thiếu (đặc biệt là khu vực Hà Nội); chất lượng nguồn nhân lực của Công ty chưa cao; thiếu công nhân lành nghề và cán bộ chuyên nghiệp có trình độ để đáp ứng được yêu cầu phát triển;

- Thực hiện nhiệm vụ năm 2021 hết sức khó khăn trong việc triển khai KHSXKD do Hợp đồng đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm bảo dưỡng thường xuyên đến quý II/2021 mới được ký kết;

- Ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 kéo dài, diễn biến phức tạp gây khó khăn rất lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Đối với các công trình ngoài công ích: Công trình dự án 7000 tỷ còn một số hạng mục không triển khai được do vướng mắc mặt bằng (chủ đầu tư chưa bàn giao);

- Việc truy thu tiền thuê đất từ ngày 11/01/2013 đến 31/12/2019 theo Văn bản số 13487/TB-CCT-TBTK, ngày 14/8/2020 của Chi cục thuế quận Bắc Từ Liêm (số tiền truy thu: 4.441.446.745 đồng) và việc khắc phục những tồn tại của các năm trước, nhất là những tồn tại đã được Đoàn kiểm tra của TCTy ĐSVN năm 2018 đã chỉ ra cần phải giải quyết (Kết Luận số 2275/KL/ĐS ngày 18/7/2018 và Thông báo số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của TCTy ĐSVN; Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội) gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021

* Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng:	155.845	201.550	190.115	121,99%	94,33%
2	Doanh thu:	143.448	184.729	174.877	121,91%	94,67%
	Trong đó:					
	- Sản xuất chính	103.045	104.572	105.234	102,12%	100,63%
	- Sản xuất kinh doanh khác	38.632	78.655	67.598	174,98%	85,94%
	- Hoạt động khác	1.771	1.502	2.045	115,47%	136,15%
3	Chi phí:	139.849	180.967	170.883	122,19%	94,43%
4	Lợi nhuận trước thuế:	3.600	3.762	3.994	110,94%	106,17%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,48%	20,06%	20,39%	99,56%	101,65%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	11%	11,2%	11,2%	101,82%	100%

* Lao động, Tiền lương và thu nhập:

TT	Nội dung	Số LĐ BQ (người)	Tiền lương BQ (không bao gồm tiền ăn ca) (1000 đ)	Thu nhập BQ (1000 đ)	Ghi chú
I	Năm 2020	572	8.678	9.155	
1	Người Lao động	563,67	8.515	8.977	
2	Người quản lý	8,33	18.947	21.178	
II	Năm 2021	572	9.440	9.934	
1	Người Lao động	563,67	9.277	9.745	
2	Người quản lý	8,33	20.491	22.713	
III	So sánh				
1	Giá trị	-	762,21	778,68	
2	Tỉ lệ (%)	100	108,78	108,51	

- Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021: Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – chi nhánh phía bắc là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 đã được hoàn tất mà không có điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu;

- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của cổ đông chi phối (Tổng công ty ĐSVN), của Đại hội cổ đông: Tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, các chế độ chính sách cho người lao động; đảm bảo an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì;

- Thường xuyên theo dõi, thu thập thông tin về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh;

- Về mặt tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với kết quả sản phẩm làm ra và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ;

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được quản lý không để thất thoát, lãng phí và đầu tư ví mục đích lợi ích của doanh nghiệp, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả;

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu năm 2021 đạt 174,877 tỷ đồng (bằng 94,67% so với nghị quyết ĐHCĐ và bằng 121,91% so với năm trước). Trong đó:

+ Sản xuất chính: 105,234 tỷ (bằng 100,63% so với kế hoạch và bằng 102,12% so với năm trước);

+ Sản xuất ngoài sản xuất chính: 67,598 tỷ (bằng 85,94% so với kế hoạch và bằng 174,98% so với năm trước);

+ Hoạt động khác: 2,045 tỷ (bằng 136,15% so với kế hoạch và bằng 115,47% so với năm trước).

- Về công tác an toàn:

+ Giữ vững tốc độ theo công lệnh, không phát sinh điểm chạy chậm, không có tai nạn, trở ngại chạy tàu do chủ quan gây ra. Tuy nhiên vẫn còn xảy ra nhiều sự cố tiềm ẩn uy hiếp đến ATCT (ý thức của người tham gia giao thông, ý thức, kỷ luật lao động của nhân viên liên quan trực tiếp đến công tác an toàn chạy tàu và hiệu quả giám sát của hệ thống Camera....).

+ Tai nạn chạy tàu do khách quan: không có;

+ Sự cố chạy tàu do khách quan: 06 vụ, trong đó có 03 vụ va chạm và 03 vụ do ngập nước (tăng 02 vụ so với năm 2020);

+ Thực hiện cam kết đảm bảo an toàn chạy tàu giữa Công ty với Tổng Công ty ĐSVN. Thực hiện công tác kiểm tra áp máy thường xuyên, đột xuất nhất là đối với hệ tuần gác, đồn đốc, thực hiện nghiêm quy trình quy phạm;

+ Phối hợp thực hiện xã hội hóa cảnh giới các điểm giao cắt không người gác với các địa phương và các đơn vị bạn, tháo dỡ các lối đi dân sinh nguy cơ tiềm ẩn về ATGT;

- Công tác giải quyết tồn tại theo Kết luận của các cơ quan chức năng:

+ Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội: Công ty đã giải quyết dứt điểm hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo;

+ Thông báo số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: tổng số đã thu hồi đến ngày 31/12/2021 là 4.951.634.944 đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thu hồi xong công nợ theo Thông báo.

- Về thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin: Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022

- Công ty quản lý các tuyến đường sắt không phải là tuyến trọng yếu nên kinh phí bảo trì thấp hơn mặt bằng chung các Công ty Cổ phần đường sắt;

- Dự án 7000 tỷ kết thúc không còn sản lượng từ dự án này. Thêm vào đó, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thương trường, đặc biệt là việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà nước, cộng với năng lực cạnh tranh của Công ty còn hạn chế, đặc biệt là hiện nay chủ trương ưu tiên của nhà nước là khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ (với các dự án có mức đầu tư nhỏ hơn hoặc bằng 5 tỷ đồng);

- Năm 2022, Công ty phải tiếp tục tập trung giải quyết các tồn tại mà các cơ quan chức năng kiểm tra đã chỉ ra (Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018, Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội (phần nội dung liên quan đến Công ty Ando));

- Đại dịch Covid – 19 tiếp tục diễn biến phức tạp, tốc độ lây lan nhanh khiến nhiều lao động phải nghỉ việc gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Những yếu tố trên sẽ là thách thức lớn trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty. Tuy nhiên với sự nỗ lực, quyết tâm cao, với những lợi thế hiện có, những tính toán trên cơ sở thực tiễn, cộng với sự quan tâm, đồng hành, sự ủng hộ của Tổng công ty ĐSVN Công ty CPĐS Hà Thái sẽ quyết tâm đạt được mục tiêu đề ra trong năm 2022.

2. Phương hướng, mục tiêu

- Sản phẩm sản xuất chính: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ, an toàn và chất lượng cao nhất;

- Sản phẩm ngoài sản xuất chính: Công ty tiếp tục thực hiện tốt các hợp đồng đã ký kết và tăng cường quan hệ với đối tác bên ngoài để tìm kiếm thêm việc làm đảm bảo đời sống, tăng thu nhập cho CBCNV;

- Các chỉ tiêu khác:

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, an toàn lao động, ANTT và an toàn phòng chống cháy nổ;

+ Tỷ lệ xóc lắc đạt chỉ tiêu của Tổng công ty đường sắt Việt Nam trên các tuyến năm 2022;

+ Giữ vững hành lang an toàn giao thông đường sắt;

+ Không để xảy ra sự cố, tai nạn do chủ quan; hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn trở ngại do khách quan;

+ Giải quyết dứt điểm vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuế đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc;

+ Thực hiện công tác chuyển đổi sổ trong doanh nghiệp (có mốc tiến độ hoàn thành theo từng giai đoạn);

+ Tiếp tục thực hiện các biện pháp giải quyết tồn tại theo Kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (phần nội dung liên quan đến Công ty Ando) và Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

3. Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % so với năm trước	
1	Sản lượng	190.115	206.102	108,41	
2	Doanh thu	174.877	188.867	108,00	
	Trong đó:				
	- Sản xuất chính	105.234	110.087	104,61	
	- Sản xuất kinh doanh khác	67.598	77.278	114,32	
	- Hoạt động khác	2.045	1.502	73,44	
3	Chi phí:	170.883	184.553	108,00	
4	Lợi nhuận trước thuế	3.994	4.314	108,00	
5	Lợi nhuận sau thuế	3.059	3.305	108,01	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,39%	22,02%	107,98	
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	11,2%	11,50%	102,68	
9	Thu nhập bình quân	9,934	10,728	108,00	

4. Kế hoạch đầu tư trong năm 2022

4.1. Máy chèn đường thủy lực: 317.350.000đ/cái x 02 bộ = 634.700.000 đồng;

4.2. Máy khoan tà vẹt gỗ (sử dụng động cơ): 120.450.000đ/cái x 02 cái = 240.900.000 đồng;

4.3. Máy xúc đào bánh xích chạy đường bộ và đường sắt: 1.045.000.000đ/cái x 01 cái = 1.045.000.000 đồng

Tổng giá trị đầu tư: 1.920.600.000 đồng. Kinh phí lấy từ nguồn vốn hợp pháp của Công ty năm 2022.

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận

5.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2021 dự kiến)	3.059.849.484	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm 2020	239.196.948	
3	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : -LN 2021 chia cổ tức bằng tiền (11,2%/VĐL) Trong đó: + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng - Quỹ đầu tư phát triển (30% lợi nhuận sau khi trả cổ tức) - Quỹ ĐTPT 2021 - Quỹ ĐTPT(từ LN chưa PP 2020) -Quỹ thưởng người quản lý (01 tháng lương bình quân theo KH 2021) - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: +Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021 +Quỹ khen thưởng, phúc lợi (từ LN chưa PP 2020)	1.680.784.000 867.737.920 813.046.080 485.478.000 413.719.000 71.759.000 214.101.000 918.683.432 751.245.484 167.437.948	

5.2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2022 dự kiến)	3.305.000.000	
3	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : - LN 2022 chia cổ tức bằng tiền (11,5%/VĐL) Trong đó: + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng - Quỹ đầu tư phát triển (30% lợi nhuận sau khi trả cổ tức) - Quỹ ĐTPT 2022 -Quỹ thưởng người quản lý (01 tháng lương bình quân theo KH 2022) - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: +Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022	1.725.805.000 891.033.122 834.771.879 473.758.500 473.758.500 266.009.000 839.427.500 839.427.500	

6. Kế hoạch lao động, tiền lương

6.1. Kế hoạch lao động

6.1. Kế hoạch lao động

Tổng số lao động dự kiến của Công ty năm 2022 là : 590 người;

Trong đó: Người quản lý: 08 người;

Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 43 người;

Lao động hỗ trợ, phục vụ SX:

12 người;

Lao động trực tiếp sản xuất:

527 người;

6.2. Kế hoạch tiền lương

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách: 2.128.074.000 đồng;
- Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách: 72.000.000 đồng;
- Quỹ tiền lương của người lao động: 70.037.910.000 đồng.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, KHVT.



Nguyễn Thanh Tâm

C.P. 12

Số: 255/BC-ĐSHT

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Kiểm điểm kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

I. Kết quả công tác năm 2021

1. Về quản trị và kết quả hoạt động SXKD

1.1. Hoạt động của HĐQT

a) Các cuộc họp của HĐQT

- Hàng tháng, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp Hội đồng quản trị mở rộng có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban điều hành, Trưởng các phòng. Ngoài ra còn có các cuộc họp với các bộ phận có liên quan để giải quyết các vấn đề phát sinh. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 21 cuộc họp. Tất cả các cuộc họp đều có đủ 3/3 thành viên Hội đồng quản trị tham dự.

Nội dung các cuộc họp được chuẩn bị đầy đủ nhằm chỉ đạo có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Sau các cuộc họp hàng tháng đều có thông báo giao cho Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.

b) Ban hành các Nghị quyết, Quyết định:

Hàng quý HĐQT đều ban hành các Nghị quyết. Ngoài ra còn ban hành các Nghị quyết, Quyết định và văn bản chấp thuận để giải quyết các vấn đề phát sinh giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện. Việc ban hành Nghị quyết, Quyết định được thực hiện có căn cứ, đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành 11 Nghị quyết, 37 Quyết định.

c) Ban hành các Quy chế, Quy trình, Quy định:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới đề trình Đại hội cổ đông thông qua và ban hành một số Quy chế, Quy định phục vụ cho công tác quản trị Công ty, trong đó có: Điều lệ Công ty; Quy chế quản lý, sử dụng quỹ phúc lợi; Quy trình lập báo cáo tài chính; Quy trình tổ chức triển khai thi công công trình ngoài công ích; Quy chế quản lý và giao khoán chi phí thi công công trình ngoài công ích....

d) Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành:

- Thành viên HĐQT được phân công trực tiếp làm Giám đốc Công ty nên mọi sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành và ngược lại các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành lên HĐQT được thực hiện một cách thuận lợi, nhanh chóng, đầy đủ và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ.

- Hàng tháng, các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban Công ty do Ban điều hành tổ chức, trực tiếp tham gia ý kiến vào những vấn đề cần



thiết, giám sát kết quả tổ chức thực hiện của Giám đốc Công ty và các Phòng nghiệp vụ, các Xí nghiệp, các Đội cầu đường.

- HĐQT định kỳ tổ chức kiểm tra tham gia kiểm tra công tác quản lý điều hành, tổ chức thi công các tuyến đường sắt do Công ty quản lý, các công trình ngoài ngoài ngành; tìm biện pháp giải quyết kịp thời những vấn đề kiến nghị, vướng mắc của Ban điều hành trong chỉ đạo SXKD của Công ty.

1.2. Về kết quả SXKD

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Điều lệ của Công ty và các Văn bản quy phạm pháp luật, HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, chỉ đạo BGĐ tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, của HĐQT và đạt được kết quả SXKD với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng:	155.845	201.550	190.115	121,99%	94,33%
2	Doanh thu:	143.448	184.729	174.877	121,91%	94,67%
	Trong đó:					
	- Sản xuất chính	103.045	104.572	105.234	102,12%	100,63%
	- Sản xuất kinh doanh khác	38.632	78.655	67.598	174,98%	85,94%
	- Hoạt động khác	1.771	1.502	2.045	115,47%	136,15%
3	Chi phí:	139.849	180.967	170.883	122,19%	94,43%
4	Lợi nhuận trước thuế:	3.600	3.762	3.994	110,94%	106,17%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,48%	20,06%	20,39%	99,56%	101,65%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	11%	11,2%	11,2%	101,82%	100%

1.3. Về công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp

Trong năm 2021, Công ty không thực hiện việc tái cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp, chỉ thực hiện điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

1.4. Kết quả thực hiện hệ thống quản trị doanh nghiệp

1.4.1. Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

1.4.2. Về các Quy chế, Quy định, Quy trình: Trong năm 2021, sửa đổi, bổ sung: Điều lệ Công ty; 05 quy chế, 6 quy trình, 05 quy định.

1.4.3. Về đào tạo phát triển nguồn nhân lực:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 nên Công ty hầu như chưa triển khai thực hiện được các khoá đào tạo theo kế hoạch. Năm 2021, Công ty đã tổ chức và cử cán bộ công nhân viên tham gia các lớp: An toàn vệ sinh lao động, gác chắn đường ngang....

- Tổ chức thi nâng cấp bậc công nhân kỹ thuật năm 2021 cho 41 công nhân.

1.5. Về nhiệm vụ công ích Quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt

- Mặc dù vốn sự nghiệp kinh tế được cân đối hàng năm không đủ nhưng Công ty đã sử dụng có hiệu quả và có những giải pháp tích cực hạn chế được tình trạng xuống cấp, cải thiện và nâng cao chất lượng một số tuyến đường sắt, tốc độ chạy tàu được giữ vững, cơ bản đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu phục vụ vận tải;

- Công tác kiểm tra trạng thái kỹ thuật, chất lượng cầu đường trên các tuyến được tăng cường cùng với việc ứng dụng một số công nghệ mới đã giữ vững Công lệnh tốc độ, Công lệnh tải trọng và đảm bảo ATGT đường sắt;

- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ kỹ thuật; lập mới hồ sơ quản lý kỹ thuật.

1.6. Về sản xuất ngoài sản xuất chính

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo huy động mọi nguồn lực của Công ty để tích cực tìm kiếm công trình ngoài sản xuất chính góp phần nâng cao thu nhập cho người lao động và mang lại lợi nhuận cho Công ty. Doanh thu ngoài công ích năm 2021 đạt 67,598 tỷ đồng (bằng 174,98% so với năm trước và bằng 85,94% so với kế hoạch).

1.7. Công tác giải quyết các tồn tại

- Công tác khắc phục tồn tại theo Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/07/2018 của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam: Trong năm 2021, Công ty đã nhiều lần gửi Thông báo và làm việc với các đối tác nhưng chưa có kết quả. Đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa hoàn tất thủ tục thanh lý hợp đồng được với các đối tác: Công ty CP TM&XD Phương Thanh và Công ty TNHH TM&DV Du lịch Phú Dũng.

- Theo kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Đối với Công ty TNHH Nhà hàng Vũ Bảo: Tại bản án phúc thẩm số 197/2021/KDTM/-PT ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử kết luận: Hợp đồng hợp tác kinh doanh 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013 là vô hiệu; Buộc Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo phải bàn giao trả cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái toàn bộ diện tích đất, công trình trên đất theo hợp đồng hợp tác kinh doanh nhà hàng ăn uống số 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013. Ngày 10/01/2022 Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo đã thực hiện bàn giao lại toàn bộ mặt bằng theo hợp đồng hợp tác kinh doanh cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái theo bản án phúc thẩm nói trên. Công ty đang dọn dẹp vệ sinh để sử dụng.

+ Đối với Công ty CP Thương mại Ford An Đô: Ngày 31/7/2019 Công ty Hà Thái gửi Đơn khởi kiện Công ty cổ phần đầu tư thương mại An Đô yêu cầu buộc trả lại tài sản thuê cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái và chấm dứt mọi hoạt động kinh doanh. Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã có thông báo thụ lý vụ án số 43/TB-TLVA ngày 09/12/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Công ty vẫn đang cung cấp bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Tòa.

- Theo thông báo số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: tổng số đã thu hồi đến ngày 31/12/2021 là 4.951.634.944 đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thu hồi xong công nợ theo Thông báo.

1.8. Về hiệu quả quản lý của doanh nghiệp, công tác tổ chức thực hiện kế hoạch và công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm.

- Đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, phân cấp triệt để và tăng cường kiểm tra, giám sát lấy hiệu quả kinh doanh làm tiêu chuẩn để đánh giá doanh nghiệp và lãnh đạo doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác quản lý vốn và tài sản, công tác quản lý tài chính trong năm ổn định, luôn đảm bảo khả năng thanh toán. Các nguồn vốn được sử dụng linh hoạt, có hiệu quả, đáp ứng đủ vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch được triển khai kịp thời, công khai, đảm bảo tính tập trung thống nhất. Việc xây dựng cơ chế, quy chế có những thay đổi căn bản đảm bảo phù hợp với thực tế, đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thuộc Công ty thực hiện tốt các chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra tại các đơn vị; giám sát, kiểm tra công tác thi công xây dựng công trình, công tác lao động, tiền lương.

2. Ưu điểm, khó khăn và tồn tại chủ yếu.

2.1. Ưu điểm.

Năm 2021, Công ty CPĐS Hà Thái đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra: hoàn thành toàn bộ khối lượng duy tu, sửa chữa thường xuyên, khẩn cấp; sản lượng, doanh thu ngoài sản xuất chính tăng 74,98% so với năm 2020. Từng bước đổi mới công nghệ, đổi mới công tác quản lý, điều hành nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh (xây dựng và áp dụng phần mềm tính lương và quản trị nhân sự, camera giám sát hành trình tuần đường...); tốc độ công lệnh chạy tàu được giữ vững. Chính trị ổn định, nội bộ đoàn kết; an ninh trật tự và an toàn mọi mặt được giữ vững; việc làm, đời sống vật chất, tinh thần của CBCNV được cải thiện.

Công tác giải quyết tồn tại theo Kết luận của các cơ quan chức năng: Công ty đã giải quyết dứt điểm hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo (Theo Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội).

2.2. Khó khăn và tồn tại chủ yếu

2.2.1. Khó khăn:

- Công ty quản lý 04 tuyến đường sắt, khối lượng quản lý kết cấu hạ tầng lớn, yếu tố kỹ thuật đặc thù, phức tạp, nhiều loại khổ đường, hầm, cầu chung... Trạng thái cầu, đường qua nhiều năm khai thác bị xuống cấp, kinh phí cho bảo trì sản phẩm còn hạn chế. Cùng với đó tốc độ đô thị hóa nhanh mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, ý thức chấp hành Luật đường sắt của một số bộ phận người dân chưa cao, tình trạng xâm lấn vi phạm hành

lang ATGTĐS tồn tại lịch sử nhiều năm, gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý trật tự ATGTĐS;

- Lực lượng lao động trực tiếp sản xuất thiếu (đặc biệt là khu vực Hà Nội); chất lượng nguồn nhân lực của Công ty chưa cao; thiếu công nhân lành nghề và cán bộ chuyên nghiệp có trình độ để đáp ứng được yêu cầu phát triển;

- Thực hiện nhiệm vụ năm 2021 hết sức khó khăn trong việc triển khai KHSXKD do Hợp đồng đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm bảo dưỡng thường xuyên đến quý II/2021 mới được ký kết;

- Ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 kéo dài, diễn biến phức tạp gây khó khăn rất lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Đối với các công trình ngoài công ích: Công trình dự án 7000 tỷ còn một số hạng mục không triển khai được do vướng mắc mặt bằng (chủ đầu tư chưa bàn giao);

- Việc khắc phục những tồn tại của các năm trước, nhất là những tồn tại đã được Đoàn kiểm tra của TCTy ĐSVN năm 2018 đã chỉ ra cần phải giải quyết (Kết Luận số 2275/KL/ĐS ngày 18/7/2018 của TCTy ĐSVN; Kết luận thanh tra số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội) gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2.2. Tồn tại:

- Chất lượng duy tu sửa chữa ở một số đơn vị chưa cao, công tác kiểm tra, nghiệm thu chưa chặt chẽ, một số thủ trưởng đơn vị còn thiếu sâu sát, thiếu chủ động trong điều hành, một bộ phận cán bộ năng lực điều hành sản xuất hạn chế. Tình trạng vi phạm quy trình, quy phạm còn xảy ra;

- Tỷ lệ sản lượng, doanh thu chưa đạt được kế hoạch năm đề ra (94,67%). Trong đó: Sản xuất chính đạt 100,63%; sản xuất ngoài công ích chỉ đạt 85,94%;

- Vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt và lấn chiếm hành lang ATGT đường sắt vẫn diễn ra hết sức phức tạp, nhất là các khu vực: Phú Diễn, Đông Anh, Sóc Sơn, Phở Yên và cầu Thăng Long. Nguyên nhân do phát hiện, ngăn chặn, xử lý chưa kịp thời, mặt khác xuất phát từ việc cố tình vi phạm của một bộ phận nhân dân, quyền hạn quản lý của Công ty có hạn, sự giải quyết của các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương trong công tác xử lý vi phạm hành lang thiếu cương quyết, dứt điểm;

- Chưa thực hiện được việc chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;

- Công tác khắc phục tồn tại theo thông báo, kết luận của các cơ quan chức năng tuy có chuyển biến xong vẫn còn chậm;

- Thu nhập bình quân tăng so với năm trước, tuy nhiên vẫn còn thấp chưa đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của người lao động. Công tác tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn nhất là khu vực các thành phố lớn dẫn đến nhân lực thiếu theo nhu cầu tại các đơn vị sản xuất.

3. Đánh giá chung :

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 23/4/2021, đã chỉ đạo thực hiện quản lý và giám sát tốt các mặt SXKD. Nghị quyết, Quyết định của của HĐQT đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và đảm bảo hài hòa lợi ích Công ty, lợi ích Nhà nước, lợi ích của cổ đông và đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động.

- Tuy nhiên chưa quản lý và giám sát tốt hành lang ATGT đường sắt, phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long; việc giải quyết tồn tại trong công tác quản lý đất đai chưa đạt được hiệu quả, tiến độ theo yêu cầu.

II. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022.

1. Mục tiêu

Phân đầu sản lượng và doanh thu tăng từ 8% trở lên, hoàn thành nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước; cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo thu nhập bình quân đầu người tăng 8% trở lên, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông. Toàn Công ty thực hiện phương châm kinh doanh theo tiêu chí **“An toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả”**.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Giữ vững Công lệnh tải trọng và Công lệnh tốc độ, đảm bảo ATCT, ATGT, ANTT, PCCN, ATLD không phát sinh điểm chạy chậm. Đảm bảo không để xảy ra tai nạn do chủ quan, kìm chế và giảm thiểu tai nạn do khách quan;

- Đẩy mạnh việc phát triển các dịch vụ ngoài công ích;

- Thực hiện công tác chuyển đổi số trong doanh nghiệp (có mốc tiến độ hoàn thành theo từng giai đoạn);

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, đổi mới các cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác quản lý tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng tiên tiến;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua việc tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực hiện có; tuyển dụng, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, tay nghề cao. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào quá trình quản trị doanh nghiệp và SXKD. Tăng cường đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa thi công đồng bộ trong quản lý bảo trì KCHTĐS KCHTĐS để nâng cao chất lượng thi công và năng suất lao động;

- Giải quyết dứt điểm vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuê đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc;

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp giải quyết tồn tại theo Kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

- Tiếp tục giữ vững mối quan hệ gắn kết, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải và chính quyền địa phương, nhất là trong công tác quản lý, giải tỏa vi phạm hành lang ATGT đường sắt, phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long.

- Phân đầu đạt các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận SXKD năm 2022:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % so với năm trước	
1	Sản lượng	190.115	206.102	108,4%	
2	Doanh thu	174.877	188.867	108,0%	
	Trong đó:				
	- Sản xuất chính	105.234	110.087	104,6%	
	- Sản xuất kinh doanh khác	67.598	77.278	114,3%	
	- Hoạt động khác	2.045	1.502	72,6%	
3	Chi phí:	170.883	184.553	108,0 %	
4	Lợi nhuận trước thuế	3.994	4.314	108,0%	
5	Lợi nhuận sau thuế	3.074	3.305	108,0%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,39%	22,02%	108,0%	
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	11,2%	11,5%	102,68%	
9	Thu nhập bình quân	9,934	10,728	108,00%	

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm kết quả hoạt động năm 2021, mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty CPĐS Hà Thái.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, TK Công ty.



Lê Hữu Hưng

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông - Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được qui định tại Điều lệ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2021 với các nội dung công việc chủ yếu sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1.1. Nhân sự:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| + Bà Trịnh Thị Thực | Trưởng Ban kiểm soát |
| + Bà Lê Thị Thanh Thảo | Thành viên Ban kiểm soát |
| + Bà Phạm Thị Yên Ninh | Thành viên Ban kiểm soát |

1.2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã hợp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2021... để làm cơ sở cho việc kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên trong việc kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, góp phần tăng cường công tác giám sát, phát hiện vi phạm, kiến nghị xử lý và phòng ngừa rủi ro.

Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban sản xuất tháng và một số cuộc họp đột xuất của Ban giám đốc, Trong các cuộc họp BKS thảo luận và nêu các ý kiến theo đúng chức năng quyền hạn, cảnh báo những rủi ro của Công ty nhằm bảo toàn, phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông; Ban kiểm soát đã họp 04 phiên có đầy đủ các thành viên tham dự.

Trong năm Ban kiểm soát đã kiểm tra công tác quản lý tài chính Xí nghiệp quản lý cầu Thăng Long, Xí nghiệp xây lắp Công trình.

Hàng quý Ban kiểm soát tham gia các đoàn nghiệm thu sản phẩm công trình SCTX định kỳ; cùng ban Giám đốc và phòng Kỹ thuật - An toàn kiểm tra công tác an toàn các đường ngang và công tác HL ATGTĐS các tuyến.

Tham gia cùng HĐQT, Ban giám đốc và các phòng nghiệp vụ kiểm tra theo Quyết định số 356/QĐ-ĐSHT ngày 05/6/2020.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, ban kiểm soát cũng thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin. Các thành viên Ban kiểm soát luôn nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao trước Đại hội đồng cổ đông. Luôn trau dồi năng lực và kinh nghiệm làm việc, đoàn kết thống nhất cao trong thực hiện nhiệm vụ.

Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan; tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính sau:

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty khi đã thực hiện đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty;

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và của Tổng CT ĐSVN liên quan đến hoạt động của Công ty;

- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty;

- Kiểm soát công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;

- Kiểm soát công tác quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty;

- Kiểm soát đầu tư mua sắm TSCĐ và xây dựng cơ bản;

- Kiểm soát thực hiện chế độ tài chính, công tác quản lý và thu hồi công nợ của Công ty; Chi trả lương cho người lao động.

- Kiểm soát việc thực hiện giải quyết các tồn tại trong công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý đất đai và tài sản đã nêu trong các Thông báo, Kết luận của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội. Giải quyết vấn đề nợ đọng tiền thuê đất, thuê đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại khu Cổ Nhuế, Đông Ngạc.

2. Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty.

3.1. Việc lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty cũng như tính trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2021.

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Công

ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - CN phía Bắc đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước và sau cuộc kiểm toán, xem xét ý kiến của Kiểm toán viên độc lập về Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát thống nhất với cơ sở ý kiến ngoại trừ nêu trong báo cáo.

- Năm 2021, Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh: Thực hiện đúng chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định; Trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

3.2. Kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2021:

a. Về tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ ĐẦU KỲ		SỐ DƯ CUỐI KỲ	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
1	Tổng tài sản	95.427	100,00	106.113	100,00
1.1	Tài sản ngắn hạn	72.402	75,87	82.822	78.051
1.2	Tài sản dài hạn	23.025	24,13	23.291	21.949
2	Tổng nguồn vốn	95.427	100,00	106.113	100,00
2.1	Nợ phải trả	75.969	79,61	86.343	81.369
2.2	Nguồn vốn CSH	19.458	20,39	19.770	18.631

b. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH
1	2	3	4	5	6 = (5/3)	7 = (5/4)
1	Sản lượng:	155.845	201.549	190.115	121,99	94,33
2	Doanh thu:	143.448	184.729	174.877	121,91	94,67
	Trong đó:					
	- Sản phẩm công ích	103.045	104.571	105.234	102,12	100,63

	- Sản xuất kinh doanh khác	38.632	78.655	67.598	174,98	85,94
	- Hoạt động khác	1.771	1.502	2.045	115,47	136,15
3	Chi phí:	139.849	180.967	170.883	122,19	94,43
4	Lợi nhuận trước thuế:	3.600	3.762	3.994	110,94	106,17
5	Lợi nhuận sau thuế	3.074	3.009	3.059	99,51	101,66
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,48	20,06	20,38	99,51	101,60
6	Tỷ lệ trả cổ tức	11,0%	11,2%	11,2%	101,82	100,00

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,05	1,04	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,00	0,96	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,80	0,81	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,90	4,36	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	28,92	31,66	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,60	1,62	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,17	1,77	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ(ROE)	19,34	18,58	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ (ROA)	3,47	3,04	

+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,37	2,29	
---	------	------	--

d. Lao động, Tiền lương và thu nhập:

TT	Nội dung	Số LĐ BQ (người)	Tiền lương BQ (không bao gồm tiền ăn ca) (1000 đ)	Thu nhập BQ (1000 đ)	Ghi chú
I	Năm 2020	572	8.678	9.155	
1	Người Lao động	563,67	8.515	8.977	
2	Người quản lý	8,33	18.947	21.178	
II	Năm 2021	572	9.440	9.934	
1	Người Lao động	563,67	9.277	9.745	
2	Người quản lý	8,33	20.491	22.713	
III	So sánh				
1	Giá trị	-	762,21	778,68	
2	Tỉ lệ (%)	100	108,78	108,51	

***Nhận xét, đánh giá:**

- Sản lượng:

+ Thực hiện năm 2021 tăng 21,99% so với thực hiện năm 2020 và giảm 5,67% so với kế hoạch 2021, đạt 94,33%

- Doanh thu:

+ Thực hiện năm 2021 tăng 21,91% so với thực hiện năm 2020 và giảm 5,33% so với kế hoạch 2021, đạt 94,67%

- Lợi nhuận sau thuế:

+ Thực hiện năm 2021 giảm 0,49% so với thực hiện năm 2020 và tăng 1,66% so với kế hoạch năm 2021 đạt 101,66%.

- Thu nhập bình quân năm 2021 tăng 8,51% so với thực hiện năm 2020 và tăng 0,48% so với kế hoạch năm 2021 (9.886.000 đồng).

* Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu không đạt nhưng lợi nhuận hoàn thành Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Năm 2021 Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: 368.211.800 đồng

Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, tổng số đã nộp Ngân sách năm 2021 là 14.618.883.188 đồng.

e) Vốn chủ sở hữu:

Bao gồm:

- Vốn góp chủ sở hữu: 15.007.000.000 đồng

- Quỹ đầu tư phát triển: 1.464.013.773 đồng
- Cộng 16.471.013.773 đồng

Hệ số bảo toàn vốn chủ sở hữu >1 cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

4. Thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra

- Theo kết luận nội dung kiểm tra công tác quản lý hành lang ATGTĐS số 2275/KL-ĐS ngày 18/07/2018 của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam: Công ty đã ký Biên bản thanh lý hợp đồng với Công ty TNHH TM Sơn Hải Anh và Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại Hùng Vĩ; Đã ký Biên bản thỏa thuận chấm dứt hợp đồng trước thời hạn 04 hợp đồng với Công ty TNHH TM&DV Du lịch Phú Dũng. Công ty CP Thương mại & Xây dựng Phương Thanh không hợp tác làm việc để thỏa thuận chấm dứt hợp đồng. Trong năm 2021 Công ty vẫn tiếp tục làm việc với hai đối tác này để thống nhất thanh lý hợp đồng.

- Theo kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Đối với Công ty TNHH Nhà hàng Vũ Bảo: Tại bản án phúc thẩm số 197/2021/KDTM/-PT ngày 30/11/2021 của Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử kết luận: Hợp đồng hợp tác kinh doanh 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013 là vô hiệu; Buộc Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo phải bàn giao trả cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái toàn bộ diện tích đất, công trình trên đất theo hợp đồng hợp tác kinh doanh nhà hàng ăn uống số 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013. Ngày 10/01/2022 Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo đã thực hiện bàn giao lại toàn bộ mặt bằng theo hợp đồng hợp tác kinh doanh cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái theo bản án phúc thẩm nói trên.

+ Đối với Công ty CP Thương mại Ford An Đô: Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đang thụ lý vụ án, công ty vẫn đang trong quá trình cung cấp bổ sung tài liệu. Công ty chưa nhận được phán xét cuối cùng của toà án về hợp đồng cho thuê này.

- Theo thông báo số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: Công ty đã thực hiện xong

5. Các vấn đề khác:

Số tiền thuê đất và tiền chậm nộp khu đất Cỏ Nhuế đến thời điểm ngày 31/10/2021 theo thông báo số 56118/TB-CCT ngày 17/11/2021 của Chi cục thuế Quận Bắc Từ Liêm là 1.049.370.963 đồng. Tiền thuê đất này Công ty không phải nộp, mà sẽ do các hộ dân đang sinh hoạt tại khu đất này nộp. Theo đó, Công ty không ghi nhận khoản tiền thuê đất này vào Báo cáo tài chính. Hiện tại Công ty đang làm

việc với các cơ quan chức năng về việc chuyển nghĩa vụ nộp tiền thuê đất cho đúng đối tượng sử dụng.

- Trong năm 2020, Chi cục thuế quận Bắc Từ Liêm có văn bản số 13487/TB-CCT-TBTK, ngày 14/8/2020 về việc truy thu tiền thuê đất từ ngày 11/01/2013 đến 31/12/2019. là: 4.441.446.745 đồng. Ngày 09/04/2021 Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền truy thu tiền thuê đất này.

6. Tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021:

- Chi trả cổ tức năm 2020 đúng thời gian quy định: 1.650.770.000 đồng, trong đó: Cổ tức phần vốn Nhà nước: 852.242.600 đồng; Cổ tức cổ đông đại chúng: 798.527.400 đồng.

- Chia cổ tức năm 2020 bằng tiền: 11%, thực hiện: Đạt.

- Trích các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển: 485.478.000 đồng; quỹ khen thưởng phúc lợi: 918.683.432 đồng.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh: doanh thu đạt 94,67%, lợi nhuận trước thuế đạt 106,17% và lợi nhuận sau thuế đạt 101,66%

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS:

+ Thành viên hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 40.000.000 đồng/năm.

+ Thành viên ban kiểm soát kiêm nhiệm: 24.000.000 đồng/năm.

7. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ tháng, quý, năm theo đúng quy định. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty trong năm.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết, 05 quy chế, 06 quy trình và 05 quy định để quản lý các hoạt động của Công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 23/4/2021, đã thực hiện quản lý và giám sát tốt các mặt SXKD. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và đảm bảo hài hòa lợi ích Công ty, lợi ích Nhà nước, lợi ích của cổ đông và đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động.

Trong năm, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến kiến nghị gì từ phía các cơ quan quản lý cũng như các cổ đông về hoạt động của HĐQT.

8. Kết quả giám sát hoạt động ban điều hành:

Hàng tháng Ban Giám đốc đã tiến hành họp giao ban định kỳ. Thứ hai hàng tuần họp ban điều hành và kế toán trưởng, trưởng phòng nghiệp vụ. Ngoài ra còn có các cuộc họp đột xuất để giải quyết các tình huống phát sinh.

Ban điều hành đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết HĐQT theo đúng chức năng và thẩm quyền, đảm bảo tình hình SXKD của Công ty.

Tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế nội bộ trong công tác điều hành.

Hoàn thành vượt kế hoạch 0,63% khối lượng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt. Chất lượng cầu đường được nâng lên.

Đối với các công trình ngoài ngành Ban điều hành đã nỗ lực tìm kiếm và ký kết các hợp đồng thi công do đó doanh thu tăng 74,98% so với năm 2020.

Đảm bảo an toàn chạy tàu, an toàn lao động. Thực hiện tốt công tác PCCN. Đảm bảo việc làm, đời sống vật chất, tinh thần CBCNV. Đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động. Không có tai nạn chạy tàu. Sự cố chạy tàu do khách quan: 06 vụ, trong đó có 03 vụ va chạm và 03 vụ do ngập nước (tăng 02 vụ so với năm 2020). Nguyên nhân chủ yếu do người tham gia giao thông không chấp hành các quy định về ATGT tại các đường dân sinh hoặc cố tình vi phạm hay thiếu quan sát dẫn đến đâm, va quyết vào tàu ... Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Công ty khá ổn định.

Trong năm, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến kiến nghị gì từ phía các cơ quan quản lý cũng như các cổ đông về hoạt động của Ban điều hành.

9. Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát.

- Trong năm 2021, BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về Nghị quyết, Quyết định HĐQT và tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, họp giao ban sản xuất của Công ty, ngoài ra tham gia một số cuộc họp được Ban giám đốc mời.

- Tham gia dự thảo, soát xét hệ thống tài liệu quản trị của Công ty như Quy chế, Quy định...

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đã được HĐQT, ban điều hành và các phòng ban trong Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

10. Kết quả giải quyết các kiến nghị của cổ đông đối với Công ty.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động cũng như công tác quản trị Công ty.

11. Một số vấn đề tồn tại trong năm 2021.

- Xóc lắc các tuyến đã giảm so với năm 2020. Số điểm sai đo kiểm tra bằng máy đo EM120 tính bình quân các lần đo trong năm 2021 trên tuyến đường sắt Yên Viên - Lào Cai và Đông Anh - Quán Triều đạt chỉ tiêu của Tổng công ty, tuyến đường sắt Bắc Hồng - Văn Điển chưa đạt chỉ tiêu Tổng công ty giao;

- Doanh thu công trình ngoài công ích không đạt kế hoạch SXKD (85,94%)

- Tổng số lao động còn thiếu so với định biên của Công ty nhất là khu vực Hà

Nội;

- Vi phạm hành lang ATGTĐS và lấn chiếm hành lang ATGTĐS vẫn diễn ra phức tạp, nhất là các khu vực Phú Diễn, Đông Anh, Sóc Sơn, Phổ Yên và khu vực cầu Thăng Long.

- Chưa thực hiện việc chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể Cổ Nhuế 1, Đông Ngạc và chưa có phương án thu hồi tiền đất phi nông nghiệp của các hộ dân (Công ty đã nộp Ngân sách từ năm 2018 đến nay).

- Việc thu hồi công nợ hiệu quả chưa cao.

- Việc giải quyết các tồn tại theo Kết luận số 1517/KL-STNMT ngày 26/7/2017, Kết luận số 2275/KL/ĐS ngày 18/7/2018 chưa thực hiện xong.

12. Kiến nghị của Ban kiểm soát.

Ban điều hành cần tích cực hơn trong việc giải quyết các vấn đề sau:

- Công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý đất đai và tài sản đã nêu trong các Kết luận của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội;

- Phối hợp với các ban Tổng Công ty, Cục đường sắt và chính quyền địa phương giải tỏa các điểm vi phạm hành lang ATGTĐS và làm tốt công tác quản lý sau giải tỏa;

- Phối hợp chủ đầu tư để thanh quyết toán các công trình: Đường ngang QL32, PK2, SC ĐN Đêpô, CP3;

- Chuyển giao các khu đất Cổ Nhuế, Đông Ngạc về địa phương quản lý.

13. Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát.

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty khi đã thực hiện đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty;

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và của Tổng CT ĐSVN liên quan đến hoạt động của Công ty;

- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty;

- Kiểm soát công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;

- Kiểm soát thực hiện chế độ tài chính, cân đối vốn quản lý dòng tiền, thu hồi và thanh toán công nợ, tình hình quản lý sử dụng vốn cũng như bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu;

- Kiểm soát đầu tư mua sắm TSCĐ;
- Kiểm soát việc thực hiện giải quyết các tồn tại trong công tác quản lý hành lang ATGT đường sắt, hợp tác kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý đất đai đã nêu trong các Thông báo, Kết luận của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội. Giải quyết vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuế đất tại khu Cổ Nhuế, Đông Ngạc.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2021 và chương trình công tác năm 2022. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCNN, Website Công ty;
- Lưu: VT, BKS Công ty.



Trịnh Thị Thục

BÁO CÁO CÔNG TÁC TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN NĂM 2021

Kính thưa:

- Đoàn Chủ tịch;
- Quý vị Đại biểu;
- Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Điều 19 Mục I chương III Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái về việc thông qua Báo cáo Tài chính năm đã được Kiểm toán.

Được ủy quyền của Giám đốc Công ty. Thay mặt phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Đường Sắt Hà Thái, tôi xin trình bày Báo cáo công khai Tài chính doanh nghiệp về các vấn đề liên quan đến các cổ đông năm 2021 của Công ty như sau: (Số liệu tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam).

I. Một số chỉ tiêu

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	Vốn chủ sở hữu	19.458	19.770	
2	Giải ngân nguồn vốn SNKT	113.349	115.757	
3	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh			
A	Doanh thu :	143.447	174.877	
	Doanh thu hoạt động công ích	103.045	105.234	
	Doanh thu ngoài công ích và thu nhập khác	40.402	69.643	
B	Chi phí:	139.848	170.883	
	CP SCTX	101.411	103.561	
	CP hoạt động khác	38.437	67.322	
C	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế):	3.600	3.994	
	Trong công ích	1.634	1.673	
	Ngoài công ích	1.966	2.321	
D	Lợi nhuận sau thuế :	3.074	3.059	
E	Thực hiện nộp ngân sách :	10.730	16.933	

	Thuế GTGT	8.116	8.690	
	Thuế TNDN	529	938	
	Thuế TNCN	96	778	
	Thuê đất	1.984	6.522	
	Phí, lệ phí và các khoản nộp khác	5	5	
4	Nghĩa vụ với người lao động			
A	Nộp BHXH, BHYT, BHTN	11.429	11.203	
B	Kinh phí công đoàn	717	712	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	1.650	1.681	
6	Trích lập các quỹ:			
-	Trích lợi nhuận phân bổ các quỹ:	1.567	1.618	
+	Quỹ đầu tư phát triển:	470	485	
+	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	939	919	
+	Quỹ thưởng người quản lý	158	214	
-	Lợi nhuận để lại chưa PP năm	239		

II- Tình hình Tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh:

- Đảm bảo kinh phí phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Cân đối trả tiền cho các đơn vị cung cấp vật tư hàng hoá, trả lương thưởng và các chế độ cho người lao động (không có tình trạng nợ lương người lao động). Thực hiện trả BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ.
- Thực hiện nghiêm túc công tác kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Nộp thuế đầy đủ và đúng hạn.
- Công ty quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, đảm bảo đầy đủ kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn với hệ số thanh toán = 1,04.
- Công ty mở sổ theo dõi chi tiết công nợ đối với từng đối tượng khách hàng, định kỳ đối chiếu công nợ, phân loại và tính tuổi nợ. Đối với các khoản nợ phải thu kéo dài, không đối chiếu được công nợ (do bên đối tác đã thay đổi chủ sở hữu, giải thể, không liên lạc được....) Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng theo quy định của Nhà nước về quản lý công nợ, năm 2021 thực hiện trích lập dự phòng 368 triệu. Ngoài việc trích lập dự phòng Ban giám đốc chỉ đạo trực tiếp tổ chức các cuộc họp định kỳ để có phương án thu hồi công nợ. Thực hiện thu hồi theo TB số 251/TB-ĐS ngày 31/7/2018 của TCT ĐS Việt Nam đến ngày 31/12/2021: tổng số đã thu hồi đến là 4.951.634.944 đồng.
- Đối với các khoản tạm ứng: Hàng tháng, quý đối chiếu công nợ, yêu cầu cán bộ nhân viên hoàn ứng đúng thời gian quy định khi kết thúc nhiệm vụ được giao. Các công nợ phát sinh năm 2021 đã được giải quyết dứt điểm.

- Một số các khoản nợ phải thu đề nghị trích lập dự phòng Ban giám đốc đã chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ tiếp tục hoàn tất một số cam kết theo hợp đồng với khách hàng, sau khi hoàn thành sẽ làm thủ tục thanh quyết toán công trình thu hồi nợ và tiếp tục xử lý trong năm tiếp theo.

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ chi trả cổ tức cho Nhà nước, cho các cổ đông năm 2020 đúng thời hạn.

- Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh.

- Lợi nhuận sau thuế TH so với KH đạt 101,67%

- Tỷ suất LNST/VCSHBQ (ROE): KH: 18,37%; TH: 18,85%

- Hệ số sinh lời của Tài sản: LNST/Tổng tài sản BQ (ROA): 3,04%.

Tỷ lệ này phản ánh: 01 đồng tài sản, mỗi năm công ty sẽ tạo ra 0,03 đồng lợi nhuận sau thuế.

III- Một số nội dung khác được nêu trong Báo cáo Kiểm toán:

- Theo ý kiến Kiểm toán độc lập thì Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Tuy nhiên tại Báo cáo Kiểm toán cũng đưa ra một nội dung trong cơ sở ký kiến kiểm toán ngoại trừ về chi phí xây dựng cơ bản dở dang, chi phí phải trả dài hạn đây là chi phí cho việc xây dựng hành lang ATGTĐS phục vụ cho việc chống lấn chiếm vi phạm hàng lang ĐS, nguồn vốn do đối tác của công ty thanh toán trên cơ sở HĐHT kinh doanh, Công ty không sử dụng vốn của công ty cho việc chi trả cho các chi phí này, việc thực hiện các hợp đồng hợp tác kinh doanh đối với các hợp đồng này đã được Tổng công ty ĐSVN kết luận tại kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018. Công ty vẫn đang phối hợp thực hiện.

- Thực hiện kết luận số 1517/KL-STNMT Hà Nội ngày 26/7/2017 về việc yêu cầu Công ty chấm dứt các hoạt động kinh doanh đối với 02 hợp đồng này:

+ Đối với Công ty TNHH Nhà hàng Vũ Bảo: Tòa án nhân dân TP Hà Nội đã xét xử phúc thẩm ngày 30/11/2021. Kết quả như sau:

Tại bản án số 197/2021/KDTM/-PT ngày 30/11/2021 của Tòa án Nhân dân Thành Phố Hà Nội. Hội đồng xét xử kết luận “Hợp đồng hợp tác kinh doanh 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013 là vô hiệu; Buộc Công ty TNHH nhà hàng Vũ Bảo phải bàn giao trả cho Công ty CP Đường sắt Hà Thái toàn bộ diện tích đất, công trình trên đất theo hợp đồng hợp tác kinh doanh nhà hàng ăn uống số 11/HĐHT-2013 ngày 11/1/2013”

Ngày 10/01/2022 Công ty TNHH Nhà hàng Vũ Bảo đã thực hiện bàn giao lại toàn bộ mặt bằng theo hợp đồng hợp tác kinh doanh cho Công ty CP Đường sắt Hà Thái.

+ Đối với Công ty CP Thương mại Ford An Đô: Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đã gửi Đơn khởi kiện Công ty cổ phần đầu tư thương mại An Đô ra Tòa

án nhân dân quận Bắc Từ Liêm yêu cầu buộc trả lại tài sản thuê cho Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái và chấm dứt mọi hoạt động kinh doanh. Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã có thông báo thụ lý vụ án số 43/TB-TLVA ngày 09/12/2019. Hiện tại Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đang thụ lý vụ án, Công ty vẫn đang trong quá trình cung cấp bổ sung tài liệu. Công ty chưa nhận được phán quyết cuối cùng của tòa án về hợp đồng cho thuê này.

IV- Đánh giá tự xếp loại doanh nghiệp:

- Năm 2021 Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ được giao về khối lượng duy tu SCTX theo đơn đặt hàng của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Doanh thu thực hiện các công trình ngoài ngành đạt 100,63% so với NQĐHĐ cổ đông. Chỉ tiêu Tổng doanh thu đạt 94,67% xếp loại B, 4 chỉ tiêu còn lại là: Tỷ suất LNST/VCSH đạt 119,70 % so với kế hoạch (xếp loại A); nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn (xếp loại A); tình hình chấp hành Pháp luật hiện hành (xếp loại A); tình hình thực hiện sản phẩm công ích DN xếp loại A.

- Tổng hợp các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo Thông tư hướng dẫn số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái tự xếp loại doanh nghiệp năm 2021 đạt loại A.

Cuối cùng xin kính chúc các đồng chí Đại biểu mạnh khỏe. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, TCKT.



Nguyễn Thị Bích

Số: 262/TTr-ĐSHT

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái

Kính gửi: Đại hội đồng Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP; Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021; phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại hội cổ đông thông qua nội dung bản Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc kiểm toán ban hành ngày 17 tháng 2 năm 2022.

Bản Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: http://dsht.vn/quan_hệ_cổ_đông/Báo_cáo/Báo_cáo_tài_chính_đã_kiểm_toán.

2. Phương án phân phối lợi nhuận:

2.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2021 dự kiến)	3.059.849.484	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm 2020	239.196.948	
3	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : -LN 2021 chia cổ tức bằng tiền (11,2%/VĐL)	1.680.784.000	

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI**

Số: 258 /TTr-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với cổ đông là Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 23/4/2021,

Để kịp thời ký hợp đồng đặt hàng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo an toàn giao thông đường sắt vào khoảng tháng 12 hàng năm và các hợp đồng sửa chữa, cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với cổ đông là Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, KHVT.



Lê Hữu Hưng

Số: 259/TTr-ĐSHT

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày 23/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn TCKT và Kiểm toán Việt Nam (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp trong danh sách các đơn vị kiểm toán tại mục 1.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDC KHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, TCKT.



Lê Hữu Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI**

Số: ~~26~~ TTTr-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ~~12~~ tháng ~~4~~ năm 2022

TỜ TRÌNH

**Chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2021
và kế hoạch năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2016; Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 23/4/2021,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại Hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021: 598.933.666 đồng
Trong đó:
 - Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 394.506.474 đồng
 - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 204.427.192 đồng
 - Thù lao: 64.000.000 đồng
2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2022: 661.000.000 đồng
Trong đó:
 - Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 325.000.000 đồng
 - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 240.000.000 đồng
 - Thù lao: 72.000.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDCKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, TCHC.



Lê Hữu Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI

Số: 261/TTr-ĐSHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH
Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 23/4/2022,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái kính trình Đại Hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Các chỉ tiêu KH SXKD:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % so với 2021
1	Doanh thu	Tr.đồng	188.867	108,00%
	Trong đó: - Sản phẩm công ích	Tr.đồng	110.087	104,61%
	- Sản phẩm ngoài công ích	Tr.đồng	77.278	114,32%
	- Hoạt động khác	Tr.đồng	1.502	73,44%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.314	108,00%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.305	108,00%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	22,02	108,00%
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ năm 2022	%	11,5	102,68%
6	Thu nhập BQ người lao động	Tr.đồng	10,73	108,00%
7	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2021 bằng tiền	Tr.đồng	1.680,78	101,82%

2. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ khác:

- Giữ vững Công lệnh tải trọng và Công lệnh tốc độ, đảm bảo ATCT, ATGT, ANTT, PCCN, ATLĐ không phát sinh điểm chạy chậm. Đảm bảo không để xảy ra tai nạn do chủ quan, kìm chế và giảm thiểu tai nạn do khách quan;
- Đẩy mạnh việc phát triển các dịch vụ ngoài công ích;
- Thực hiện công tác chuyển đổi số trong doanh nghiệp (có mốc tiến độ hoàn thành theo từng giai đoạn);
- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, đổi mới các cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác quản lý tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng tiên tiến;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua việc tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực hiện có; tuyển dụng, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, tay nghề cao. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào quá trình quản trị doanh nghiệp và SXKD. Tăng cường đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa thi công đồng bộ trong quản lý bảo trì KCHTĐS KCHTĐS để nâng cao chất lượng thi công và năng suất lao động;
- Giải quyết dứt điểm vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuê đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc;
- Tiếp tục thực hiện các biện pháp giải quyết tồn tại theo Kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
- Tiếp tục giữ vững mối quan hệ gắn kết, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải và chính quyền địa phương, nhất là trong công tác quản lý, giải tỏa vi phạm hành lang ATGT đường sắt, phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung trên.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGDKHN, Website Công ty;
- Lưu: VT, KHV.T.



Lê Hữu Hưng

Số: /BB-ĐSHT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

(Dự thảo)

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100769663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp
đổi lần thứ 12 ngày 08 tháng 8 năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái,

Hôm nay, vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 18 tháng 4 năm 2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái được tổ chức tại Hội trường - Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái - Số 199, đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI.

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.

2. Kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông:

Ông Doãn Hải Bằng thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: cổ đông đại diện cổ phần (chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết). Trong đó: cổ phần sở hữu: (chiếm%); số cổ phần nhận ủy quyền: phần (chiếm%).

Theo quy định của Pháp luật hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch đại hội:

Ông Lê Hữu Hưng

- Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.

Ông Nguyễn Thanh Tâm

- Giám đốc Công ty, Thành viên HĐQT – Ủy viên.

Ông Phạm Hải Long

- Thành viên HĐQT - Ủy viên.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

4. Thông qua danh sách Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Ban thư ký:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền – Phó phòng TCHC, Thư ký Công ty

2. Ông Nguyễn Xuân Quang – Phó phòng KT - AT

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Ban thư ký: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

Ban kiểm phiếu:

1- Ông Lâm Văn Thanh – Phó Giám đốc Công ty

: Trưởng ban

2- Ông Doãn Hải Bằng – Trưởng phòng TC – HC

: Thành viên

3- Ông Mai Văn Long – Phó phòng KH - VT

: Thành viên

4- Ông Trần Quang Long – Đội trưởng đội 124

: Thành viên

5- Ông Nguyễn Tiến Cường – Đội trưởng đội 123

: Thành viên

6- Ông Bùi Quang Đông – Phòng KH-VT

: Thành viên

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

5. Thông qua chương trình đại hội cổ đông thường niên năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua chương trình đại hội: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

6. Thông qua quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua quy chế làm việc: 100% tổng số quyền biểu quyết tán thành.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Ông Nguyễn Thanh Tâm – Giám đốc Công ty báo cáo:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí, lợi nhuận sau thuế, cổ tức thực hiện năm 2021.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022:

Ông Lê Hữu Hưng - Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021:

Bà Trịnh Thị Thực - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

4. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021:

Bà Nguyễn Thị Bích – Kế toán trưởng Công ty báo cáo một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

5. Thông qua các tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông:

Ông Phạm Hải Long thay mặt Hội đồng quản trị thông qua nội dung các tờ trình xin ý kiến Đại hội.

6. Ý kiến thảo luận của cổ đông:

6.1. Ý kiến tham gia bằng văn bản gửi về ban tổ chức trước khi Đại hội diễn ra:

6.2. Ý kiến thảo luận tại Đại hội:

7. Biểu quyết các nội dung xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, kết quả cụ thể như sau:

7.1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban Giám đốc

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không có ý kiến: CP, chiếm tỉ lệ:%

7.2. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %

- Số phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến:..... CP, chiếm tỉ lệ:%

7.3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến:..... CP, chiếm tỉ lệ:%

7.4. Báo cáo công tác tài chính.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến:..... CP, chiếm tỉ lệ:%

7.5. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến:..... CP, chiếm tỉ lệ:%

7.6. Chấp thuận danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn TCKT và Kiểm toán Việt Nam (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các đơn vị có trong danh sách trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến:..... CP, chiếm tỉ lệ:%

7.7. Tờ trình về nội dung: ký hợp đồng đặt hàng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên và các hợp đồng sửa chữa cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt ký với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội cổ đông phát sinh trong năm 2022 và đầu năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %
- Số phiếu không có ý kiến:..... CP, chiếm tỉ lệ:%

7.8. Tờ trình về chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: CP, chiếm tỉ lệ %

Số: /NQ-ĐSHT-ĐHCB
(Dự thảo)

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ THÁI.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái thông qua tại Đại hội cổ đông ngày 23/4/2021;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 18 tháng 4 năm 2022;

Căn cứ nội dung Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái ngày 18 tháng 4 năm 2022 đã được Đại hội nhất trí thông qua,

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái thông qua các nội dung sau:

1.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban Giám đốc số 180/BC-ĐSHT ngày 21/3/2022.

1.2. Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị số 181/BC-ĐSHT ngày 21/3/2022.

1.3. Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát số 182/BC-ĐSHT ngày 21/3/2022.

1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán; tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

a. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc.

b. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2021 dự kiến)	3.059.849.484	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm 2020	239.196.948	
3	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : -LN 2021 chia cổ tức bằng tiền (11,2%/VĐL) Trong đó:	1.680.784.000	

+ Cổ tức phần vốn Nhà nước	867.737.920	
+ Cổ tức cổ đông đại chúng	813.046.080	
- Quỹ đầu tư phát triển (30% lợi nhuận sau khi trả cổ tức)	485.478.000	
- Quỹ ĐTPT 2021	413.719.000	
- Quỹ ĐTPT(từ LN chưa PP 2020)	71.759.000	
- Quỹ thưởng người quản lý (01 tháng lương bình quân theo KH 2021)	214.101.000	
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	918.683.432	
+Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021	751.245.484	
+Quỹ khen thưởng, phúc lợi (từ LN chưa PP 2020)	167.437.948	

- Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (năm 2022 dự kiến)	3.305.000.000	
3	Dự kiến phân phối các quỹ: Trong đó : - LN 2022 chia cổ tức bằng tiền (11,5%/VĐL) Trong đó: + Cổ tức phần vốn Nhà nước + Cổ tức cổ đông đại chúng - Quỹ đầu tư phát triển (30% lợi nhuận sau khi trả cổ tức) - Quỹ ĐTPT 2022 - Quỹ thưởng người quản lý (01 tháng lương bình quân theo KH 2022) - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: +Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022	1.725.805.000 891.033.122 834.771.879 473.758.500 473.758.500 266.009.000 839.427.500 839.427.500	

1.5. Chấp thuận danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn TCKT và Kiểm toán Việt Nam (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các đơn vị có trong danh sách trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

1.6. Thống nhất nội dung: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với cổ đông là Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

1.7. Thông qua Tờ trình về chi trả lương, thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2020 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 như sau:

- a. Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021: 598.933.666 đồng
 Trong đó:
- Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 394.506.474 đồng
 - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 204.427.192 đồng
 - Thù lao: 64.000.000 đồng
- b. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2022: 661.000.000 đồng.
 Trong đó:
- Tiền lương thành viên HĐQT chuyên trách: 325.000.000 đồng
 - Tiền lương ban kiểm soát chuyên trách: 240.000.000 đồng
 - Thù lao: 72.000.000 đồng

1.8. Thông qua Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 như sau:

a. Các chỉ tiêu SXKD:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % so với 2021
1	Doanh thu	Tr.đồng	188.867	108,00%
	<i>Trong đó: - Sản phẩm công ích</i>	Tr.đồng	110.087	104,61%
	<i>- Sản phẩm ngoài công ích</i>	Tr.đồng	77.278	114,32%
	<i>- Hoạt động khác</i>	Tr.đồng	1.502	73,44%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.314	108,00%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.305	108,00%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	22,02	108,00%
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ năm 2022	%	11,5	102,58%
6	Thu nhập BQ người lao động	Tr.đồng	10,73	108,00%
7	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2021 bằng tiền	Tr.đồng	1.680,78	101,82%

b. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ khác:

- Giữ vững Công lệnh tải trọng và Công lệnh tốc độ, đảm bảo ATCT, ATGT, ANTT, PCCN, ATLĐ không phát sinh điểm chạy chậm. Đảm bảo không để xảy ra tai nạn do chủ quan, kim chế và giảm thiểu tai nạn do khách quan;
- Đẩy mạnh việc phát triển các dịch vụ ngoài công ích;

- Thực hiện công tác chuyển đổi số trong doanh nghiệp (có mốc tiến độ hoàn thành theo từng giai đoạn);

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, đổi mới các cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của công tác quản lý tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo hướng tiên tiến;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua việc tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực hiện có; tuyển dụng, thu hút lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, tay nghề cao. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học - Công nghệ vào quá trình quản trị doanh nghiệp và SXKD. Tăng cường đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa thi công đồng bộ trong quản lý bảo trì KCHTĐS KCHTĐS để nâng cao chất lượng thi công và năng suất lao động;

- Giải quyết dứt điểm vấn đề nợ đọng tiền thuê, thuê đất, chuyển giao cho địa phương quản lý các khu đất, nhà tập thể tại Cổ Nhuế, Đông Ngạc;

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp giải quyết tồn tại theo Kết luận số 1517/KL-STNMT-TTr ngày 26/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và Kết luận số 2275/KL-ĐS ngày 18/7/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

- Tiếp tục giữ vững mối quan hệ gắn kết, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải và chính quyền địa phương, nhất là trong công tác quản lý, giải tỏa vi phạm hành lang ATGT đường sắt, phạm vi bảo vệ cầu Thăng Long.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần đường sắt Hà Thái tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 18/4/2022.

Nơi nhận:

- UBCK nhà nước, SGDCK Hà Nội;
- Các Quý cổ đông của Công ty;
- Công bố trên website Công ty (<http://dsht.vn>);
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Các đơn vị, các phòng;
- Công đoàn, ĐTN (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, TK Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Lê Hữu Hưng